

Số: 183/2017/QĐST-HNGĐ

Châu Đức, ngày 25 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 260/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1993.

HKTT: tổ 04, ấp B1, xã B, huyện C, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: tổ 13, ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh B.

Bị đơn: Ông Trương Minh Q, sinh năm 1990.

HKTT: tổ 04, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: tổ 04, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thu H và ông Trương Minh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thu H và ông Trương Minh Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Thu H và ông Trương Minh Q có 01 người con chung là Trương Lê Anh D, sinh ngày 21/9/2009.

Bà Lê Thị Thu H được quyền được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trương Lê Anh D, sinh ngày 21/9/2009 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Ông Trương Minh Q cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Trương Lê Anh D số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2017,

ngày cấp dưỡng là ngày 28 hàng tháng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Bà Lê Thị Thu Hằng được nhận số tiền này để nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ông Trương Minh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 87 Luật hôn nhân gia đình năm 2017, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Thu H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai số 0005646 ngày 04 tháng 7 năm 2017. Hoàn trả cho bà Lê Thị Thu H 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí.

Ông Trương Minh Quân phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Đức;
- UBND xã B;
- Chi cục THADS H. Châu Đức;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Công Hiếu